

Bản án số: **06/2026/HS-PT**
Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Thuần

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Linh

Ông Lê Chí Công

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 324/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Phan Trung H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2025/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Trung H**, sinh ngày 21/9/2002, tại P, Kiên Giang (nay là P, An Giang); Thẻ CCCD số: 091202006197, cấp ngày 16/5/2024; Nơi thường trú: Ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố S, đặc khu P, tỉnh An Giang); Nơi ở hiện nay: P, Nhà T, tổ A, khu phố H, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ, mẹ Phan Thị Ngọc L; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2025 cho đến nay. (Có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Minh H1 và Bùi Hoài T do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Toà án không có triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/01/2025, Phan Trung Hậu C ma túy để sử dụng nên mượn xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade, biển kiểm soát của anh Trần Quốc N (anh N không biết H đi mua ma túy) đi từ phòng số A nhà T thuộc khu

phố H, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang) đến khu vực xã H, thành phố P (nay là khu phố R, đặc khu P) gặp người phụ nữ tên Đ (chưa rõ nhân thân) mua 01 bạch ma túy với giá 1.000.000 đồng rồi quay về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi H về đến phòng thì có Nguyễn Minh H1 và Nguyễn Văn S đang chờ trong phòng, H1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì H đồng ý bán, H lấy bạch ma túy vừa bỏ vào đoạn ống hút đưa cho H1, số ma túy còn lại H chia ra 03 bạch nhỏ và cất giấu vào người. H1 tiếp tục hỏi H cho mượn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy tại phòng thì H đồng ý, H1 lấy bộ dụng cụ đồ ma túy vào trong nỏ dùng bật lửa hơi nóng rồi lần lượt H1, S và H cùng sử dụng đến hết ma túy nằm chơi game và đi ngủ.

Đến khoảng hơn 10 giờ, ngày 12/01/2025, Bùi Hoàng T1 gọi điện thoại kêu H1 nói với H bán 300.000 đồng ma túy và kêu lên ấp Ông L1, xã C, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố Ô, đặc khu P, tỉnh An Giang) rước T1. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/01/2025, khi đến phòng H, H1 kêu H bán 300.000 đồng ma túy cho T1 thì H đồng ý, H1 kêu T1 chuyển tiền vào tài khoản của H (V). H từ trên gác đi xuống, trên tay có cầm bạch ma túy đưa cho H1, H1 lấy ma túy đổ vào trong nỏ để H1, T1, H và S cùng sử dụng. Sau đó, T1 kêu H1 chở về nhà, do H1 mệt nên kêu S chở T1 về, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, S gọi cho H1 nói xe bị hư ở khu phố A, phường D (nay là khu phố A D, đặc khu P, tỉnh An Giang) nên H1 đi ra ngoài mượn xe của anh N để chạy lên đón S, sau đó H1 đi rước S về rồi tiếp tục điều khiển xe đi rước T1, H lấy hai bạch ma túy cất giấu trong người ra để trong hộp giấu dưới bàn trang điểm trên gác. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, chỉ có Hậu và S đang còn trong phòng thì có lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Sau đó, T1, H1 được mời về trụ sở Công an làm việc. Ngày 13/01/2025, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp. Ngày 20/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh A khởi tố vụ án và bắt tạm giam các bị cáo để điều tra.

Tang vật vụ án:

- Thu giữ của Phan Trung H:

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 1,5cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 1,2cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 (một) bạch nylon trong suốt, được hàn kín, kích thước khoảng 04cm x 3,8cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 (một) bạch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 6,8cm x 13,8cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong;

+ 01 (một) bình bằng nhựa có gắn một nỏ thủy tinh bên trong nỏ thủy tinh có chất bám dính và ống hút bằng nhựa màu hồng, đã được niêm phong đối với nỏ thủy tinh;

+ 01 (một) hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Minh H1: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone X, màu đen, bị bể mặt trước, mặt sau, đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Bùi Hoàng T1: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 96/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh K (nay là Công an tỉnh A) đã kết luận như sau:

- Gói 01: *Chất bám dính bên trong đầu nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0523 gam*

- Gói 02: *Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định **không** phải là ma túy, khối lượng mẫu gửi giám định là 3,5835 gam; Các hạt tinh thể rắn màu trắng **không** đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định **không** phải là ma túy, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2131 gam.*

- Gói 03: *Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 02 (hai) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3641 gam.*

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của chính phủ.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2025/HS-ST, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh An Giang đã quyết định:*

*1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Trung H** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt: Bị cáo **Phan Trung H 08** (T2) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; **08** (T2) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và **01** (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt cho cả 03 tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là **17** (Mười bảy) năm tù. Thời điểm chấp hành phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/01/2025.*

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H1 08 năm tù và bị cáo Bùi Hoài T 07 năm tù, còn về án phí hình sự, quyền kháng cáo và biện pháp tư pháp theo luật định.

Ngày 18/11/2025, bị cáo Phan Trung H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo chỉ giảm nhẹ hình phạt đối với tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị cáo đồng ý theo bản án sơ thẩm đã về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án như trên là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo chỉ giảm nhẹ hình phạt đối với tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị cáo đồng ý theo bản án sơ thẩm đã về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay gia đình bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và gia đình của bị cáo có người có công với cách mạng bà cố của bị cáo là bà Phạm Thị B mẹ Việt Nam anh hùng, ông cố của bị cáo là ông Phan Văn T3 là liệt sĩ và ông Phạm Thành K là ông cậu của bị cáo là liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo nên có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” giảm từ 03 đến 06 tháng cho bị cáo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét

** Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 22 giờ, ngày 11/01/2025, H mượn xe mô tô hiệu Honda, loại Air Blade của anh Trần Quốc N đi từ phòng số 12 nhà T thuộc khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang, nơi H thuê ở đến khu vực khu phố R, đặc khu P, tỉnh An Giang gặp một người phụ nữ tên Đ (chưa rõ nhân thân) mua một 01 bịch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng rồi quay về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H bán 01 bịch ma túy cho Nguyễn Minh H1 với giá 200.000 đồng, cho H1 mượn bộ dụng cụ để H1 cùng với H và S sử dụng tại phòng của H. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/01/2025, H tiếp tục bán 01 bịch ma túy cho H1 với giá 300.000 đồng, ma túy này mua giùm Bùi Hoàng T1 và T1 đã chuyển khoản số tiền cho H xong. H1 tiếp tục mượn bộ dụng cụ của H để H1, T1 sử dụng ma túy cùng với S và H cho đến khi hết ma túy thì nghỉ, T1 và H1 đi về. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày 12/01/2025, lực lượng Công an đến kiểm tra bắt quả tang thu giữ của H trong 02 đầu nỏ 0,0523 gam và 0,3641 gam ma túy loại Methamphetamine của H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247 cấm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của chính phủ.* Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phan Trung H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Trung H 08 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"; 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt cho cả 03 tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 17 năm tù là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là mầm mống phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, là tác nhân gây hủy hoại đến sức khỏe, tính mạng của con người, hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án như trên là phù hợp, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo xin thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội

danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đối với tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” bị cáo đồng ý theo mức án mà bản án sơ thẩm đã tuyên. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay gia đình bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo có đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và gia đình của bị cáo có người có công với cách mạng bà cố của bị cáo là bà Phạm Thị B mẹ Việt Nam anh hùng, ông Phan Văn T3 ông cố của bị cáo là liệt sĩ và ông Phạm Thành K là ông cậu của bị cáo là liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu, do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo đối với tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc sửa bản án sơ thẩm là không có lỗi của cấp sơ thẩm do tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm được tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Trung H, sửa bản án sơ số: 77/2025/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh An Giang.

2. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Trung H 08** (T2) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” **07** (B1) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

và **01** (Một) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt cho cả 03 tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là **16** (Mười sáu) năm tù. Thời điểm chấp hành phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 12/01/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Trung H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 77/2025/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh AG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Bị cáo (1);
- Cơ quan điều tra KV (1)
- VKS KV (1)
- Tòa án KV (1)
- Thi hành án hình sự KV (1)
- Chi cục thi hành án dân sự KV (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Thuận